

Số: /KH-THPTPV

Phú Giáo, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học hai buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc tiếp nhận và chuyển đổi cơ quan quản lý của 41 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn Số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT THPT Phước Vĩnh giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị;

Trường THPT Phước Vĩnh xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục cấp thiết, đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

- Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn cao.

- Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

- Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ, yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm phần lớn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ giáo viên có những định hướng đầu tư phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tốt cho học sinh.

- Ban lãnh đạo nhà trường có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển và trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quản lý đội ngũ. Có sự phối hợp tốt giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn, có 7 cán bộ, giáo viên đạt trên chuẩn.

- Cơ sở vật chất: trường có đầy đủ các phòng thực hành, phòng thí nghiệm cho các bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Tin học, Công nghệ, phòng học STEM. Các phòng dạy học đều trang bị đầy đủ bảng thông minh, máy chiếu để tạo điều kiện cho giáo viên đầu tư đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng.

- Tập thể sư phạm luôn đoàn kết vì mục tiêu chung của nhà trường.

2.2. Điểm yếu

- Chất lượng học sinh đầu vào còn thấp, ý thức học tập và rèn luyện của một số học sinh chưa cao nên gây khó khăn trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Nhà trường đứng trước yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh. Những vấn đề phát sinh của đời sống xã hội,

nhận thức của thế hệ trẻ, của học sinh ... đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn.

- Một số ít giáo viên chưa thực sự đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ; phòng làm việc của tổ chuyên môn chưa có; một số máy móc, thiết bị còn thiếu và cũ.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 - 2026

a) Quy mô lớp, học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	Sĩ số TB HS/lớp	Số HS khuyết tật	Các tổ hợp môn học
10	12	521	43,41	6	- KHXXH: 7 lớp - KHTN: 5 lớp
11	12	529	44,08	3	- KHXXH: 6 lớp - KHTN: 6 lớp
12	12	494	41,16	6	- KHXXH: 6 lớp - KHTN: 6 lớp
Tổng	36	1544	42,86	15	- KHXXH: 19 lớp - KHTN: 17 lớp

b) Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

* Giáo viên

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	10	5	6	10	0	2	8		
2	Văn	10	8	6	10	0	1	9		
3	Ngoại ngữ	8	6	2	8	0	0	8		
4	Lý	7	3	3	7	0	0	7		
5	Hóa	6	3	5	6	0	0	6		
6	Sinh	4	3	2	4	0	0	4		
7	Sử	4	4	1	4	0	1	3		
8	Địa	3	1	1	3	0	0	3		
9	GDKT&PL	2	1	2	2	0	0	2		

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
10	Tin học	5	2	4	5	0	1	4		
11	Công nghệ	1	0	0	1	0	0	1		
12	Thẻ dục	6	0	5	6	0	0	6		
13	QPAN	3	0	0	3	0	0	3		
Tổng cộng		69	36	37	69	0	5	64		

* Cán bộ quản lý, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số lượng					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	3	1	3	3	0	2	1		
2	Kế toán	1	1	1	1	0	0	1		
3	Thư viện	1	1	0	1	0	0	1		
4	TB-THTN	1	0	0	1	0	0	1		
5	Văn thư	1	1	1	1	0	0	1		
6	Y tế	1	1	0	1	0	0	0	0	1
7	Bảo vệ	3	0	0	0	3	0	0	0	3
8	Phục vụ	2	2	0	0	2	0	0	0	2
Tổng số		13	7	5	8	5	2	5	0	6

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 2174/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 - 2026.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương khối 10, 11, 12 theo đề cương hướng dẫn và tài liệu giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn.

- Tổ chức dạy học buổi 2 từ nguồn ngân sách theo Thông tư 29/TT-BGDĐT/2024 đối với ôn tập tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt.

- Tổ chức dạy học buổi 2 từ nguồn xã hội hóa theo các văn bản quy phạm hiện hành, phù hợp tình hình thực tế đơn vị, có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

Tổ chức thực hiện chương trình theo Thông Tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông Tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp trung học và các phụ lục kèm theo Công văn được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án).

Trong kế hoạch giáo dục tổ/nhóm chuyên môn phải thể hiện được nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh trong việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, chú ý đến sự phân hóa các đối tượng học sinh, thực hiện việc bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập cho học sinh lớp cuối cấp và học sinh có kết quả học tập chưa đạt theo quy định hiện hành. Đồng thời, xây dựng phương án phân công giáo viên bảo đảm phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị góp phần thực hiện hiệu quả CTGDPT.

Tổ/nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình, thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, tổ chuyên môn thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn và được lãnh đạo trường phê duyệt.

Khi xây dựng và thực hiện khung chương trình, các tổ/nhóm chuyên môn chú ý đưa các nội dung dạy học chủ đề tích hợp, lồng ghép hoặc chủ đề dạy học theo định hướng STEM. Đồng thời xây dựng các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học tại thư viện, tiết học ngoài không gian lớp học.

Triển khai xây dựng học liệu số, tăng cường giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh tự học trên hệ thống quản lý học tập LMS để nâng cao hiệu quả dạy học.

Chủ động cập nhật nội dung sách giáo khoa của các môn học và hoạt động giáo dục để phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục tổ, mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân thực hiện trong năm học (trong đó phải thể hiện nội dung thực hiện các công tác kiêm nhiệm của giáo viên nếu có).

- Quy định về thời gian trong năm học 2025 – 2026 như sau:

+ Học kỳ I: Từ ngày 25/08/2025 đến ngày 11/01/2026 (18 tuần thực học và 02 tuần dành cho hoạt động khác).

+ Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 24/5/2026 (17 tuần thực học và 01 tuần dành cho hoạt động khác)

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

a. Đối với nhà trường

Thực hiện đúng, đủ nội dung, thời lượng chương trình của các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, chuyên đề học tập theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

Nội dung giáo dục		Số tiết HKI	Số tiết HK2	Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ Văn	54	51	105
	Toán	54	51	105
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	54	51	105
	Giáo dục thể chất	36	34	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	18	17	35
	Lịch sử	35	17	52
Môn học lựa chọn	Địa lý	36	34	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	36	34	70
	Vật lý	36	34	70
	Hóa học	36	34	70
	Sinh học	36	34	70
	Công nghệ	36	34	70
	Tin học	36	34	70
	Âm nhạc			
	Mĩ thuật			
Chuyên đề học tập lựa chọn	3 cụm chuyên đề	18/cụm CĐ môn học	17/cụm CĐ môn học	105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	54	51	105
	Giáo dục địa phương	18	17	35
Tổng số tiết		521	476	997
Số tiết học trung bình/tuần		29	28	28,5

Quản lý việc thực hiện chương trình theo hướng giao quyền cho tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với trình độ học sinh; giao trực tiếp cho tổ trưởng, tổ phó chuyên môn quản lý viên chức về thực hiện công tác chuyên môn và xây dựng tinh thần làm việc tập thể trong tổ.

Triển khai thực hiện dạy học trực tuyến, làm công tác giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh tự học, thực hiện đánh giá sau tiết học trên hệ thống LMS của hệ sinh thái VietSchool, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Quan tâm công tác phát hiện học sinh có kết quả xuất sắc trong học tập, có kỹ năng tự học, có kỹ năng nghiên cứu khoa học để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng.

b. Đối với đội ngũ giáo viên

Xây dựng và thực hiện đúng, đủ kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài giảng theo kế hoạch chung của tổ bộ môn.

Thực hiện cải tiến nội dung dạy học phù hợp với từng chủ đề dạy học; đa dạng hóa phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc trưng của môn học.

Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học có hiệu quả, theo kế hoạch giáo dục tổ.

Kết hợp giữa dạy học trực tiếp với giao nhiệm vụ học tập, theo dõi, đánh giá quá trình nghiên cứu, học tập của học sinh trực tuyến.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Tổ chuyên môn thảo luận, thống nhất trong toàn tổ chương trình chi tiết, vận dụng linh hoạt số tiết dạy các bài với các nội dung; phân công nhóm giáo viên biên soạn các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, chủ đề STEM, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; lồng ghép việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật trong quá trình dạy học; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Thảo luận, bàn bạc lựa chọn nội dung bài học mà có thể sử dụng phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM (đối với các môn KHTN), những chuyên đề cần dạy học theo dự án, tích hợp, liên môn và các nội dung có thể thực hiện trải nghiệm.

Tổ chức nghiên cứu ma trận, cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025, thi học sinh giỏi hàng năm để có kế hoạch lồng ghép từng chủ đề, kiến thức thích hợp và các kỹ năng cần thiết cho việc giảng dạy và ra đề kiểm tra cho học sinh.

Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn thực hiện ít nhất 2 tuần/lần. Trong các cuộc họp chú trọng việc hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa; trao đổi phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, hạn chế nội dung mang tính hành chính trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; quan tâm xây dựng, chia sẻ học liệu số, tài liệu tham khảo, dữ liệu học tập chung cho từng khối lớp phù hợp với trình độ của học sinh.

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ ít nhất 2 tiết/học kỳ/tổ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh (phân tích từng hoạt động theo 4 bước: (1) Mô tả hành động (đọc, nghe, viết, nói, làm) của học sinh trong hoạt động học; (2) Đánh giá kết quả hoạt động của học sinh (những gì học sinh đã học được, chưa học được); (3) Phân tích nguyên nhân những gì học sinh đã học được, chưa học được; (4) Đề ra biện pháp khắc phục hạn chế, hoàn thiện kế hoạch dạy học).

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn theo hướng đơn giản nhất nhằm giảm sức lao động, dành thời gian cho giáo viên đầu tư vào chuyên môn, tạo điều kiện tốt nhất cho thực hiện đổi mới giáo dục.

Nâng cao trách nhiệm quản lý việc sử dụng thiết bị trong dạy học có hiệu quả nhằm tránh việc đầu tư lãng phí, hao tốn nhưng ít sử dụng.

Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn (dùng điểm số trừ dặt học sinh, bắt buộc học sinh đi học thêm, điều chỉnh điểm số sai quy định, người dạy tự ý cắt xén chương trình, để lộ thông tin về đề kiểm tra, ...).

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện nội dung chương trình.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ giáo dục trung học theo tinh thần tích cực, chủ động trong đổi mới quản lý.

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, kịp thời ghi nhận ý kiến đóng góp của công dân cho sự phát triển của nhà trường, chấn chỉnh, ngăn chặn những sai phạm và phản hồi thỏa đáng cho người góp ý kiến.

Thực hiện đối thoại định kì với ban cán sự lớp về tình hình học tập của lớp.

Tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về dạy thêm học thêm.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo đúng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của CTGDPT; Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

Triển khai, tuân thủ nghiêm quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường ban hành. Bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh.

Tổ/nhóm chuyên môn thống nhất việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình dạy học theo định hướng, mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học thuộc Chương trình GDPT; Giáo viên cần xây dựng, công khai trước với học sinh biểu điểm chấm, tiêu chí đánh giá của các hình thức kiểm tra đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì, tổ/nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS và THPT, cần xây dựng ma trận, đặc tả đề, hướng dẫn chấm bảo đảm yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật và phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình. Trường hợp sử dụng bài thực hành hoặc dự án học tập để đánh giá, cần có hướng dẫn cụ thể và tiêu chí rõ ràng trước khi triển khai.

Giáo viên lưu giữ quá trình kiểm tra đánh giá bằng sổ theo dõi kiểm tra, đánh giá cá nhân. Về sổ theo dõi đánh giá điện tử: giáo viên bộ môn theo phân công giảng dạy trực tiếp nhập điểm/đánh giá trên phần mềm hệ thống quản lý điểm theo thời hạn, số lượng cột điểm theo quy định.

Thời gian thực hiện các bài kiểm tra đánh giá định kỳ cụ thể như sau:

Giữa HKI	Cuối HKI	Giữa HKII	Cuối HKII
Từ 27/10/2025 đến 31/10/2025	Từ 22/12/2025 đến 27/12/2025	Từ 09/03/2026 đến 14/03/2026	Từ 04/05/2026 đến 09/05/2026

Nhà trường tổ chức kiểm tra tập trung đối với bài kiểm tra cuối học kỳ đối với các môn tính điểm.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học nhằm thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Thực hiện Công văn số 4281/SGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học phổ thông từ năm học 2024- 2025. Tích cực khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học trong phòng học trải nghiệm sáng tạo STEM.

Thực hiện đầy đủ các qui định về dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung qua các bộ môn và hoạt động giáo dục: tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và đạo đức liêm chính; phòng chống tác hại của thuốc lá; nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống; tích hợp giáo dục STEM/STEAM.

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Các tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 01 tiết học ngoài lớp học/1 khối cho học sinh trong 1 năm học. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị đồ dùng dạy học. Khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử, thu thập, sưu tầm tuyển chọn các tư liệu dạy học điện tử theo môn học, theo chủ đề thành kho tư liệu dùng chung.

Kết hợp dạy học trực tiếp với trực tuyến trên hệ thống LMS, giao bài tập cho học sinh làm bài củng cố kiến thức (lưu ý giao bài vừa sức học sinh không quá tải)

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học. Xây dựng kho học liệu số, phục vụ dạy – học linh hoạt, sáng tạo. Triển khai khung năng lực số cho giáo viên và học sinh. Khai thác hiệu quả thư viện, phòng thí nghiệm và các môi trường học tập khác, hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy.

Chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy: Sử dụng phần mềm quản lý học sinh, hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử. Tăng cường lớp học trực tuyến, học liệu số, bài giảng e-learning.

Xây dựng kho học liệu số: Tập hợp, số hóa tài liệu giảng dạy, giáo trình, bài giảng mẫu. Tạo hệ thống chia sẻ trực tuyến để giáo viên, học sinh khai thác. Khuyến khích giáo viên thiết kế video, bài tập trắc nghiệm, mô phỏng thí nghiệm.

Triển khai khung năng lực số: Tập huấn giáo viên về kỹ năng số theo chuẩn của Bộ GD&ĐT. Bồi dưỡng học sinh kỹ năng sử dụng CNTT trong học tập, nghiên cứu, thuyết trình. Đưa tiêu chí năng lực số vào đánh giá thi đua giáo viên, rèn luyện học sinh.

Thư viện: Xây dựng thư viện số song song với thư viện truyền thống, hướng dẫn học sinh kỹ năng tìm kiếm tài liệu.

Phòng thí nghiệm: Bổ sung thiết bị, phần mềm mô phỏng; tổ chức các tiết học trải nghiệm, STEM.

Không gian học tập mở: Khuyến khích học sinh nghiên cứu, sáng tạo, làm dự án.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Chủ động bồi dưỡng, tạo môi trường để giáo viên, học sinh tham gia các hội thi do trường, địa phương và ngành giáo dục tổ chức trong năm học:

STT	Nội dung	Thời gian
1. Cấp trường		
1	Cuộc thi nghiên cứu KHKT	Tháng 10/2025
2	Hội thi Giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi	Tháng 11/2025
3	Hoạt động chuyên môn: Viết sáng kiến/nghiên cứu KHSPUD	Tháng 1/2026
2. Cấp thành phố		
1	Thi học sinh giỏi lớp 12 THPT thành phố	Tháng 2/2026
2	Thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật	Tháng 11/2025
3	Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính thành phố	Tháng 01/2026
4	Cuộc thi Olympic thành phố Hồ Chí Minh dành cho học sinh phổ thông	Tháng 04/2026
5	Hội thi “Văn hay chữ tốt	Tháng 01/2026
6	Hội thi khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học	Tháng 01/2026
7	Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp thành phố	Tháng 10/2025
8	Hội thi sáng tác ảnh	Tháng 11/2025
9	Hội thi nét vẽ xanh	Tháng 02/2026
10	Thi hùng biện Tiếng Anh	Tháng 04/2026
11	Hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp Thành phố	Tháng 04/2026
12	Tham gia các cuộc thi về chuyên môn dành cho giáo viên do ngành giáo dục tổ chức: GVG, GVCNG	

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Hoạt động hướng nghiệp học sinh được thực hiện thông qua nội dung Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; tổ chức hoạt động các câu lạc bộ; phối hợp cùng chuyên gia, các trường đại học tổ chức hướng nghiệp tập trung và tổ chức tìm hiểu chuyên sâu từng ngành nghề tại trường đại học.

Phát huy vai trò giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong định hướng nghề nghiệp cho học sinh: giúp học sinh trải nghiệm được các nghề phổ thông gần gũi với cuộc sống xung quanh và chọn lựa được các ngành nghề phù hợp sau khi rời trường phổ thông. Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân,... để có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho cha mẹ học sinh và học sinh từ lớp 10 đến suốt năm học lớp 12.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập và công tác phổ cập giáo dục

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật: đảm bảo các yêu cầu về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập trong năm học, kế hoạch giáo dục cá nhân, chương trình giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục, xét lên lớp, các chính sách dành cho học sinh khuyết tật, phụ cấp, chính sách hỗ trợ cho giáo viên phụ trách các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Giáo viên bộ môn phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm để có kế hoạch giáo dục, kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. Giáo viên dạy học sinh hòa nhập và học sinh hòa nhập sẽ được hưởng chế độ theo quy định. (Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

Vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, không để học sinh trong trường bỏ học. Thực hiện tốt việc lưu trữ hồ sơ, rà soát báo cáo hằng năm về công tác phối hợp với địa phương trong công tác phổ cập giáo dục.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật

Định hướng các tổ chuyên môn đầu tư hướng dẫn học sinh NCKHKT theo các lĩnh vực được Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, nâng dần chất lượng của các sản phẩm học sinh thực hiện khi tham gia NCKHKT.

Xây dựng Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp tại đơn vị nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH và dự án khởi nghiệp; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKHKT, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKHKT, khởi nghiệp trong học tập và trong cuộc sống.

(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) của đơn vị đúng yêu cầu tại các công văn hướng dẫn, đảm bảo học sinh được thụ hưởng đủ nội dung chương trình quy định trong năm học.

Phân công giáo viên thực hiện HĐTNHN đảm bảo sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung HĐTNHN được đảm nhiệm; Phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình HĐTNHN với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm theo quy định hiện hành.

Bố trí thời gian, phương thức, loại hình tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện về giáo viên, CSVN của nhà trường, nhu cầu của học sinh, khả năng đáp ứng, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm; đúng nội dung, đúng thời lượng và yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và của hoạt động, không gây áp lực đối với học sinh. (Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

- Đối với Nội dung Giáo dục địa phương:

Kế hoạch dạy học được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan; tạo điều kiện cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung, kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên. (Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Tăng cường mở rộng không gian lớp học (học ngoài lớp học, ngoài nhà trường), với phương pháp "thực học, thực nghiệm", đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và giáo dục kỹ năng sống, truyền thông về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, giáo dục sức khỏe; giáo dục dân số, gia đình, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; ý thức gìn giữ môi trường xanh – sạch – đẹp, ý thức trách nhiệm công dân... cho học sinh.

Tổ chuyên môn có nhiệm vụ nghiên cứu các hình thức, nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa đảm bảo phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và mục tiêu dạy học. Việc xây dựng các chủ đề hoạt động giáo dục ngoại khóa phải góp phần thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh; kế hoạch phải được sự thống nhất của tổ chuyên môn và phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Trong năm học nhà trường tổ chức:

- + Tổ chức các giải thể dục thể thao: 01 lần/1 năm học.
- + Tổ chức tham quan ngoại khóa: 01 lần/1 khối/1 năm học.
- + Tổ chức Ngày hội các câu lạc bộ
- + Tổ chức hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân.

- + Tổ chức lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12.
- + Tổ chức sân chơi hè 2026 cho học sinh.

1.10. Hoạt động Câu lạc bộ

Định hướng để nâng chất lượng hoạt động các câu lạc bộ hiện có. Câu lạc bộ sinh hoạt trên tinh thần tự nguyện, xã hội hóa. Mỗi câu lạc bộ cần có danh sách ban chủ nhiệm, giáo viên phụ trách, lịch sinh hoạt.

Các câu lạc bộ do giáo viên phụ trách cần có kế hoạch hoạt động cụ thể (kèm theo trong kế hoạch tổ). Các câu lạc bộ do học sinh tự quản do Đoàn trường chịu trách nhiệm nắm danh sách ban chủ nhiệm và lịch sinh hoạt. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Chi đoàn giáo viên và các tổ chuyên môn để thực hiện có hiệu quả việc hoạt động của các câu lạc bộ học tập học thuật và kỹ năng nhằm giáo dục cho học sinh những kỹ năng cần thiết

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Tập trung nâng cao trách nhiệm, năng lực quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, tiến hành kiểm tra thường xuyên đánh giá tình trạng cơ sở vật chất đầu năm học; cân đối điều kiện tài chính thực hiện hợp lý việc trang bị dụng cụ thí nghiệm, dụng cụ luyện tập thể dục thể thao, sách tham khảo, tạp chí khoa học, tranh ảnh, bản đồ, mô hình dạy học... đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất phục vụ dạy học thuận lợi cho giáo viên.

- Chú trọng trang bị các thiết bị dạy học cần thiết phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện công việc vệ sinh quạt, bóng đèn chiếu, sửa chữa, bổ sung các máy chiếu các phòng học, hệ thống âm thanh cho các lớp học để tạo thuận lợi cho giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Quan tâm chăm sóc, tu bổ và giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước trong cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh, thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giáo viên chủ nhiệm, tổ văn phòng phối hợp với Đoàn trường tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở học sinh ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản nhà trường; bảo quản tốt tài sản nhà trường, không để xảy ra hiện tượng trộm cắp tài sản nhà trường. Tổ chức cho học sinh thường xuyên thực hiện lao động, giữ gìn vệ sinh trường lớp; không viết vẽ lên bàn học, lên tường; Thành lập bộ phận kiểm tra đưa vào thi đua hàng tuần, hàng tháng đối với các lớp học.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của phòng kiểm tra - pháp chế Sở Giáo dục, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra việc thực hiện CTGDPT, thực hiện quy chế chuyên môn, việc thực hiện nhiệm vụ được

giao...nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục tại nhà trường.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tổ chức định kỳ rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chủ động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp, tạo điều kiện tăng nguồn thu; đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường và sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành để phát triển nhà trường.

Tiếp tục học hỏi để đổi mới quản lý tài chính nhằm phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho nhà trường. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường giúp đỡ học sinh khó khăn và hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định các khoản thu theo công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2025 - 2026

Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 theo đúng văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục

Tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa trong hoạt động giáo dục theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân. Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; thực hiện đúng các quy định của Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ khi đã thông qua Hội nghị viên chức... nhằm tạo điều kiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường.

Thông báo nội quy tiếp công dân, hộp thư góp ý tại trường và vị trí phòng tiếp công dân; thông báo số điện thoại, địa chỉ mail của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng cho toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh qua lần họp cha mẹ học sinh đầu năm và trên trang web trường để đóng góp ý kiến xây dựng cho hoạt động của trường.

Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với giáo viên, nhân viên (01 lần/ tháng); giữa nhà trường với học sinh (2 lần /1 năm) thông qua các cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo trường với ban cán sự lớp; nhà trường với cha mẹ học sinh (3 lần/năm) thông qua cuộc họp giữa GVCN và cha mẹ học sinh các lớp.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của Ngành

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

a) Đối với tập thể

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Nhà Trường: Tập thể Lao động tiên tiến
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn Trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

b) Đối với tập thể tổ chuyên môn và giáo viên

- Tổ chức dạy học chuyên đề theo hướng “nghiên cứu bài học”: ít nhất 2 tiết/học kỳ/tổ
- Thực hiện hoạt động giáo dục ngoại khóa (chuyên đề,/STEM/trải nghiệm): ít nhất 01 hoạt động/khối/năm học.
- Sáng kiến/NCKHSPUD: 15 SK/NCKHSPUD (TCM có 5 người: có ít nhất 1 sản phẩm; TCM có trên 5 người: có ít nhất 2 sản phẩm).
- Giáo viên giỏi cơ sở: 15 GV dự thi (TCM có trên 5 người: ít nhất 2 GV dự thi; TCM có 5 người: có ít nhất 1 GV dự thi).
- Giáo viên giỏi cấp thành phố: 1 GV được công nhận GVG thành phố

- Giáo viên dự giờ 100% số tiết thao giảng theo “bài học minh họa” của tổ chuyên môn.
- 100% sử dụng ĐDDH có hiệu quả;
- Danh hiệu Lao động tiên tiến: 100%
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 20%
- Bằng khen UBND Thành phố: 2 người

c) Chỉ tiêu đối với học sinh:

- Xếp loại kết quả học tập: Tốt: 13%; Khá 40%; Đạt: 45%; chưa đạt: 2%; .
- Xếp loại đánh giá kết quả rèn luyện: Loại tốt 92%; loại Khá 8% (không có học sinh xếp loại chưa đạt)
- Có học sinh giỏi văn hóa cấp thành phố.
- Có học sinh đạt tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp Thành phố
- Giải thể dục thể thao và hội thao giáo dục quốc phòng an ninh (nếu có tổ chức): tích cực tham gia cố gắng có giải ở các nội dung thể mạnh
- Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%;
- Tỷ lệ học sinh ở lại lớp sau thi lại không quá 1%;
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông: 100%

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

Quan tâm đến học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt và có giải pháp hỗ trợ để khắc phục kịp thời những hạn chế về môn học. Kết hợp giữa GVBM với giáo viên chủ nhiệm theo dõi thường xuyên kết quả học tập của học sinh trong từng giai đoạn để tư vấn, động viên các em kịp thời điều chỉnh hướng học tập để không bị khống chế kết quả xếp loại cuối học kỳ và cuối năm học.

Tổ chức các lớp phụ đạo học sinh có kết quả chưa đạt ở môn học trên tinh thần học sinh tham gia có nhu cầu thực sự.

Số tiết dạy tối đa 2 tiết/tuần/lớp/môn

(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn nghiên cứu KHKT

Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi thành phố, học sinh giỏi giải toán bằng máy tính cầm tay cấp Thành phố và kỳ Olympic thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội TDTT, Hội thao QPAN cấp thành phố và hướng dẫn học sinh làm dự án KHKT... nhằm xây dựng phong trào thi đua dạy tốt – học tốt trong nhà trường, phát huy năng lực giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh, nâng cao chất lượng mũi nhọn của nhà trường.

Nhà trường có quyết định phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi theo phân công trong kế hoạch tổ. Giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi phải có kế hoạch thực hiện công tác giảng dạy, ký sổ đầu bài, điểm danh học sinh để làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả quá trình học tập của học sinh và được hưởng chế độ theo quy định.

Số tiết dạy: tối đa 2 tiết/tuần/lớp/môn.

Giáo viên bộ môn giảng dạy các lớp giới thiệu danh sách học sinh tham gia bồi dưỡng. Sau một thời gian giảng dạy và học tập tổ chức cho các em kiểm tra chọn lọc danh sách đội tuyển chính thức.

(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

2.3. Ôn thi tốt nghiệp THPT

Tổ chức cho học sinh tham gia ôn tập để củng cố, nâng cao kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đọc hiểu, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các câu hỏi ở mức độ hiểu và vận dụng. Việc tổ chức ôn tập đảm bảo hiệu quả tích cực, giúp nâng điểm trung bình của bộ môn nhưng không gây áp lực quá sức đối với học sinh.

Nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký môn thi tốt nghiệp THPT, trên cơ sở đó sắp xếp lớp ôn tập đảm bảo sĩ số không quá 45 hs/lớp.

Số tiết ôn tập không quá 6 tiết/tuần/4 môn.

(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục)

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

- Dạy phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập môn học chưa đạt:

1 tiết dạy trực tiếp = 1 tiết định mức

- Bồi dưỡng HSG, Huấn luyện học sinh tham gia thi giải thể dục thể thao, Hội thao GDQP&AN cấp thành phố:

1 tiết dạy = 1 tiết định mức (Chỉ tính khi thành lập đội dự thi)

- Hướng dẫn học sinh tham gia Hoạt động văn thể mỹ, cuộc thi phong trào:

1 tiết dạy = 1 tiết quy đổi (Chỉ tính khi thành lập đội dự thi)

- Hướng dẫn học sinh NCKHKT, ý tưởng khởi nghiệp:

1 tiết hướng dẫn = 1 tiết định mức (Chỉ tính khi có quyết định phân công hướng dẫn)

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Tổ chức giảng dạy chương trình tin học quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) nhằm nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù của học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

Việc triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế trước hết cần đảm bảo trên nguyên tắc tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Phối hợp với đối tác để triển khai thực hiện.

Thời lượng: 2 tiết/tuần. Đối tượng học sinh lớp 10, 11.

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Nhằm từng bước triển khai hiệu quả đề hiện thực hóa Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị: “Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học”.

Khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh được tiếp xúc và sử dụng tiếng Anh thường xuyên ngoài giờ học chính khóa nhằm phát triển năng lực giao tiếp, phản xạ ngôn ngữ, cải thiện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh và tăng sự tự tin khi sử dụng ngoại ngữ tạo nền tảng cho du học, làm việc trong môi trường quốc tế.

Đối tượng thực hiện: khối 10 và Khối 11; thời lượng: 2 tiết/tuần/lớp.

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Tổ chức hoạt động giáo dục STEM nhằm cung cấp kiến thức và tạo môi trường phù hợp để học sinh rèn luyện các kỹ năng về khoa học công nghệ như Lập trình, Thiết kế, Tự động hóa, Robot theo phương hướng chương trình giáo dục STEM; tạo điều kiện để học sinh ứng dụng công nghệ nhằm tạo ra các sản phẩm sáng tạo, từ đó giải quyết các vấn đề trong cuộc sống; giúp học sinh rèn luyện tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, giao tiếp và hợp tác nhóm, qua đó góp phần hình thành, phát triển năng lực của học sinh, sẵn sàng cho cách mạng công nghiệp 4.0.

Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên và học sinh tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực giáo dục STEM như cuộc thi Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, cuộc thi sáng tạo KHKT, thiết kế xe thể năng, Robotacon...

Đối tượng thực hiện: khối 10, 11

Thời gian thực hiện: 1 tiết/tuần/lớp.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhất là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn; kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng và những khó khăn, bức xúc của các cá nhân, tập thể ảnh hưởng không tốt đến khối đoàn kết, thống nhất tại đơn vị. Đồng thời, tăng cường tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong nhà trường; thực hiện tốt hơn công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong HS theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học”.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động cụ thể để đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Chỉ đạo, hướng dẫn của Thành ủy về triển khai thực hiện và Kết luận số 01 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trong năm 2024; Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập chủ đề năm 2024: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tâm huyết trong xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình”, thực hiện bản đăng ký gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Định kỳ sơ kết tuyên dương khen thưởng những cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, HS tiêu biểu trong học tập, rèn luyện và các hành động cao đẹp, gương người tốt, việc tốt.

- Tiếp tục Thực hiện công văn số 2338 /GDĐT-CTTT ngày 11 tháng 7 năm 2018 về triển khai bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” từ lớp 2 đến lớp 12. Tổ chức giảng dạy tích hợp nội dung bộ tài liệu trong môn học Giáo dục công dân, các môn học có liên quan và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt lớp, hoạt động Đoàn thanh niên

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở theo chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, tăng cường hiệu quả thi hành trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Xây dựng tập thể nhà trường vững mạnh về chính trị tư tưởng, là môi trường văn hoá, dân chủ, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Ngành; thực hiện

Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12 tháng 06 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014 với cách làm sáng tạo, hiệu quả. Tập trung xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT và Kế hoạch số 2006/KH-GDĐT-CTTT ngày 13/6/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục và tăng cường sử dụng các biện pháp giáo dục, kỷ luật tích trong các cơ sở giáo dục; hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc” thông qua nhiều hoạt động định hướng tư tưởng học sinh, giáo dục học sinh, chia sẻ, truyền cảm hứng cho học sinh, nhắc nhở, rèn luyện học sinh thay vì kỷ luật học sinh,...

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU góp phần giáo dục, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho HS; mỗi HS có hành động thiết thực để bảo vệ môi trường, giữ gìn môi trường học đường “Xanh - Sạch - Đẹp”, phấn đấu thực hiện tốt các tiêu chí và đạt chứng nhận “Trường học Xanh”.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật cho toàn thể HĐSP qua tổ chức chuyên đề về “*Đạo đức nhà giáo, Luật Giáo dục, Luật Viên chức, Luật Nhà giáo*” trong toàn thể Hội đồng sư phạm. Qua đó giúp cho CB – GV – CNV cũng như học sinh nắm được kiến thức về pháp luật để thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tạo nề nếp kỷ cương trong giảng dạy và học tập.

- Bồi dưỡng Chính trị hệ cho toàn thể CB – GV – CNV.

- Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, ngoài xã hội, tăng cường giáo dục kỷ luật, ngăn chặn kịp thời các hành vi thiếu văn hóa, gây gổ, đánh nhau trong nhà trường.

- Chuẩn bị tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức đầu năm, qua đó đã xây dựng được quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi các bà mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn huyện.

3. Công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong nhà trường

- Phát huy tốt vai trò của phòng tư vấn học đường và công tác xã hội trường học, tìm hiểu, chia sẻ những vấn đề mắc phải và khó nói, khó giải quyết của học sinh. Phối hợp tốt với gia đình học sinh, định hướng giải quyết các vấn đề phát sinh giúp các em giải tỏa được tâm lý, tập trung tinh thần vào việc học tập tốt của bản thân.

- Giáo viên chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với phụ huynh học sinh, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về những biến động tâm lý tuổi học sinh; ngăn chặn kịp thời những vụ việc đáng tiếc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của học sinh.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 2187/KH-UBND ngày 17/5/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng môi trường, giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trên địa bàn thành phố.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 2039/KH-GDĐT-CTTT ngày 14/6/2019 của Sở Giáo Dục và Đào tạo về tổ chức thực hiện Chỉ thị 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy tại khu dân cư.

5. Công tác y tế học đường

- Ban chỉ đạo y tế trường học kết hợp với trung tâm y tế dự phòng khu vực đẩy mạnh công tác an toàn trường học, đặc biệt chú trọng đến các bệnh truyền nhiễm xuất hiện trong các thời gian cao điểm như giao thời mưa, nắng hoặc các đợt dịch bệnh..., tuyên truyền phòng chống dịch, phát hiện bệnh và dự kiến phương án phòng chống, cứu chữa... Giáo dục, nâng cao ý thức phòng dịch cho cộng đồng học sinh thông qua việc tự giác khai báo y tế học đường khi học sinh có tham gia những tiếp xúc bất thường.

- Chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho học sinh và đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ, thể thao rèn luyện thân thể. Thực hiện bảo hiểm cho đối tượng học sinh (bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế); khuyến khích tham gia các hoạt động nhân đạo, giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn; khi có tổ chức hiến máu nhân đạo, phải phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cùng tham gia.

- Tổ chức truyền thông định kỳ về an toàn vệ sinh thực phẩm, trang bị đầy đủ các loại thuốc và các dụng cụ sơ cứu theo quy định; tận tâm xử lý ban đầu các trường hợp tai nạn thương tích nhẹ và chuyển cơ quan y tế kịp thời để điều trị nhằm khắc phục thương tích ở mức cao nhất. Thực hiện sổ theo dõi, xử lý các trường hợp tai nạn xảy ra trong nhà trường. Phối hợp với trung tâm y tế để khám sức khỏe đầu năm cho học sinh và tiến hành phun thuốc diệt muỗi 3 lần/ 1 năm học.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Thành lập các loại hình câu lạc bộ thể dục thể thao của các bộ môn mà nhà trường có điều kiện luyện tập nhằm phát triển phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhà trường và tham gia các giải thi đấu TDTT phong trào do nhà trường và cấp trên tổ chức.

- Tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường và huấn luyện cho học sinh tham gia có chất lượng Hội khỏe Phù đồng các cấp cao hơn.

7. Công tác truyền thông

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của nhà trường; Cập nhật kịp thời thông tin đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng; Tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của các lực lượng xã hội

trong sự nghiệp giáo dục; Góp phần giáo dục học sinh toàn diện về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm công dân.

- **Truyền thông về hoạt động dạy – học:** Giới thiệu chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp dạy học. Phản ánh kịp thời kết quả thi đua dạy tốt – học tốt, thành tích học tập, nghiên cứu khoa học.

- **Truyền thông về hoạt động giáo dục toàn diện:** Tuyên truyền phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia. Phổ biến các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ATGT, phòng chống ma túy, bạo lực học đường.

- **Truyền thông về công tác tổ chức – quản lý:** Công khai kế hoạch, quy chế, quy định của trường. Thông tin về tuyển sinh, thi cử, xét tốt nghiệp, hướng nghiệp, phân luồng sau THPT.

- **Truyền thông gắn kết phụ huynh – cộng đồng:** Duy trì kênh thông tin với phụ huynh qua website, fanpage, sổ liên lạc điện tử. Vận động xã hội hóa giáo dục, phối hợp chính quyền, đoàn thể, doanh nghiệp và cựu học sinh.

- **Truyền thông nội bộ:** Tôn vinh gương điển hình, thầy cô và học sinh tiêu biểu. Phát huy vai trò học sinh làm “Đại sứ truyền thông” của trường.

8. Xây dựng văn hóa nhà trường, trường học hạnh phúc

- Căn cứ vào Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục để triển khai thực hiện nhằm xây dựng bầu không khí dân chủ, cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau; mọi giáo viên, nhân viên đều được tôn trọng, luôn được coi trọng và có cơ hội thể hiện, phát triển các khả năng của bản thân trong tất cả hoạt động của nhà trường từ giảng dạy đến hoạt động của Công đoàn, Chi đoàn giáo viên. Coi trọng xây dựng văn hóa nhà trường ở các nội dung sau:

+ Xây dựng hình ảnh học sinh thông qua tác phong, lời nói và cách ứng xử trong giao tiếp.

+ Xây dựng hình ảnh người giáo viên thông qua các mối quan hệ giao tiếp và thông qua các hoạt động giáo dục.

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường đã được ban hành.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đạt hiệu quả, giúp học sinh cảm nhận "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui", tham gia các hoạt động dạy học tích cực, phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất cho học sinh.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh của các đoàn thể, tổ chuyên môn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ, từng tháng, từng tuần để thực hiện nội dung, chỉ tiêu đã được Hội đồng trường thông qua. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự phát triển của nhà trường.

Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại trường.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, xây dựng trường học hạnh phúc, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục; thực hiện nghiêm việc công khai mọi hoạt động của nhà trường. Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014.

Tiếp tục tổ chức thực hiện văn bản số 8784/BGDĐT GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13 tháng 08 năm 2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn các Sở GDĐT, các đại học, học viện, các trường đại học,

cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp chỉ đạo và tổ chức đưa nội dung PCTN vào giảng dạy từ năm học 2013 - 2014 và Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục trung học

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện việc cải cách hành chính, công khai thông tin các hoạt động, các quy định của nhà trường lên cổng thông tin nhà trường nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh tìm hiểu thông tin, đăng kí, liên hệ với nhà trường khi có công việc. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về công khai trong hoạt động giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ của học sinh; không để tồn tại các hồ sơ giải quyết không đúng hạn. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ cải cách hành chính đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính

3. Đổi mới hoạt động quản lý

Quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Chủ động đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm

quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cấp tổ (TTCM, TPCM) đủ số lượng, đủ năng lực; rà soát tình hình giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, có kế hoạch cử giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn bổ sung, đảm bảo tất cả giáo viên, nhân viên khi nhận nhiệm vụ nhà trường phân công đều nắm vững được nghiệp vụ công việc mà viên chức đang phụ trách.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới.

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả các hoạt động trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý và tạo điều kiện để giáo viên được quy hoạch tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn

Thực hiện nghiêm túc công tác khảo thí theo yêu cầu của ngành: hoàn thiện cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở, đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh và hoàn thành đúng thời hạn theo yêu cầu của ngành. Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo đúng chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời; Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT; Tiếp tục tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến các tiêu chí chưa đạt trong kiểm định chất lượng giáo dục. Các tổ chuyên môn và các bộ phận thực hiện tốt việc quản lý, bảo quản, lưu trữ đầy đủ các hồ sơ theo đúng quy định vào cuối năm học để phục vụ cho công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài năm 2025

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Giáo viên giảng dạy theo đúng nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch về thời gian dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

Giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học và các dự án khởi nghiệp; xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn theo đúng phân phối chương trình, lập kế hoạch giảng dạy cá nhân được thực hiện theo đúng quy định.

Giáo viên phải có sự chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo khung thời gian quy định của nhà trường.

Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm có sự kết hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên... nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; xây dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

Thực hiện Điều lệ trường trung học; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục, nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường; Coi trọng xây dựng văn hóa nhà trường ở hai nội dung sau: xây dựng hình ảnh học sinh thông qua tác phong, lời nói và cách ứng xử trong giao tiếp và xây dựng hình ảnh người giáo viên thông qua các mối quan hệ giao tiếp và thông qua các hoạt động giáo dục.

8. Quản lý dạy thêm ngoài nhà trường

Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Công điện số 10/CD-TTg ngày 07/02/2025 về tăng cường chỉ đạo công

tác tuyển sinh và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; đồng thời không thực hiện dạy thêm trong nhà trường.

Hướng dẫn giáo viên kê khai việc dạy thêm ngoài nhà trường (nếu có) và có kế hoạch giám sát tình hình giáo viên thực hiện nhiệm vụ tại các lớp giáo viên giảng dạy. Tiến hành kiểm tra việc dạy thêm của giáo viên ngoài nhà trường đối với các thầy cô có sự phản ánh của học sinh về không công bằng trong giáo dục các em học sinh.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, phù hợp thực tiễn; khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế kiểm tra đánh giá, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản tại đơn vị và xử lý nghiêm các vi phạm nếu có xảy ra.

Tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Gắn việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường với trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ, chịu sự giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

Hàng tuần, lãnh đạo trường họp kiểm điểm công tác tuần và triển khai kế hoạch tuần mới.

Hàng tháng, tổ trưởng và các đoàn thể nộp báo cáo tháng; lãnh đạo trường tổ chức họp với cán bộ chủ chốt đơn vị để kiểm điểm công tác tháng và triển khai kế hoạch tháng tiếp theo.

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, cá nhân có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có trách nhiệm báo cáo đến các bộ phận có liên quan và lãnh đạo cấp trên khi có yêu cầu.

11. Công tác thi đua khen thưởng

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do cấp trên phát động và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả nhằm thúc đẩy, khơi dậy tài năng, nhiệt huyết, sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người học trước những yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới Giáo dục và Đào tạo hiện nay, xem đây là việc làm thường xuyên của mỗi cá nhân, đoàn thể, tổ chuyên môn.

Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt; coi trọng việc phát hiện, xây dựng các điển hình tiên tiến, phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng và nhân rộng gương tiêu biểu.

Bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí thi đua theo yêu cầu của ngành và gắn với thực tế nhà trường, chú ý đến việc đánh giá kết quả thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, chất lượng giảng dạy bộ môn, việc tham gia các hoạt động chuyên môn của Sở, trường và tổ bộ môn tổ chức, việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, việc chấp hành các chế độ thông tin, báo cáo nhằm đánh giá khách quan, công bằng tạo được sự khích lệ, động viên đối với các tập thể, cá nhân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

Phân công các phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trưởng các ban trực thuộc, phân công giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy bộ môn.

Tổ chức duyệt kế hoạch hoạt động của các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đôn đốc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan triển khai đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách; Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng (tổ chuyên môn và tổ văn phòng)

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng, gửi lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Theo dõi việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch giảng dạy của các thành viên trong tổ.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Phước Vĩnh. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (*để báo cáo*);
- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng (*để thực hiện*);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đình Chỉ